TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM ĐÀN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2023/HS-ST
Ngày 14 - 4 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM ĐÀN, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lài.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Đình Sơn.

Ông Phan Đình Nguyện.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Trang, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Đặng Trường Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2023/TLST-HS, ngày 01 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2023/QĐXXST-HS, ngày 17 tháng 3 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2023/HSST-QĐ, ngày 31 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Đình Duy K, sinh ngày 22 tháng 12 năm 2000 tại xã NA, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm X, xã NA, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình Đ và bà Nguyễn Thị V; chưa có vợ, con; tiền sự, tiền án: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/11/2022 đến nay; có mặt.

- Bị hại:

1. Chị Nguyễn Huyền T, sinh năm 2003; nơi cư trú: Tổ Y, phường PL, thành phố HB, tỉnh Hòa Bình; vắng mặt.

2. Chị Mai Thị T, sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn Z, xã N, thành phố ĐH, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền để tiêu xài cá nhân nên khoảng đầu tháng 12/2021, Nguyễn Đình Duy K đã lập 02 (hai) tài khoản Facebook là "Nguyễn Thị T" và "Diễm V" để giả danh nhân viên Ngân hàng rồi đăng các tin bài trên mạng xã hội Facebook với tiêu đề "Vay vốn nhanh" nhằm mục đích lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Khi có người muốn vay tiền, Nguyễn Đình Duy K tiến hành tư vấn, đồng thời gửi hình ảnh có nội dung về số tiền vay, tiền lãi suất phải đóng hàng tháng, sau đó yêu cầu những người có nhu cầu vay tiền gửi hình ảnh giấy tờ tùy thân và chuyển tiền các khoản phí do Nguyễn Đình Duy K yêu cầu vào các tài khoản ngân hàng do Nguyễn Đình Duy K chỉ định (Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam - BIDV và Ngân hàng thương mại cổ phần Tiên Phong - TPBank) để chiếm đoạt số tiền đó. Trong thời gian từ ngày 23/12/2021 đến 02/11/2022, Nguyễn Đình Duy K đã thực hiện 02 hành vi chiếm đoạt tài sản, cụ thể:

Hành vi thứ nhất: Ngày 23/12/2021, khi Nguyễn Đình Duy K sử dụng điện thoại di động Iphone 6 Plus, màu hồng, gắn số thuê bao 0398.468.274 đăng nhập vào tài khoản Facebook "Nguyễn Thị T" thì chị Nguyễn Huyền T sử dụng tài khoản Facebook có tên "Trang Nguyen" nhắn tin đến tài khoản của Nguyễn Đình Duy K để hỏi vay số tiền 20.000.000 đồng thì Nguyễn Đình Duy K đồng ý. Sau khi trao đổi, thống nhất, Nguyễn Đình Duy K yêu cầu chị Nguyễn Huyền T muốn vay được số tiền trên thì phải đóng tiền phí hồ sơ, phí giải ngân khoản vay, bảo hiểm khoản vay, lãi suất tháng đầu tiên, lãi suất tháng thứ hai và phí xác nhận hoàn tất hồ sơ. Tin tưởng chủ tài khoản Facebook "Nguyễn Thị T" của Nguyễn Đình Duy K là nhân viên Ngân hàng nên chị Nguyễn Huyền T đã sử dụng tài khoản Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) số 45510001050544 mang tên Nguyễn Huyền T chuyển tiền theo các nội dung mà Nguyễn Đình Duy K yêu cầu gồm: Phí hồ sơ 850.000 đồng, phí giải ngân khoản vay 850.000 đồng, phí bảo hiểm khoản vay 1.250.000 đồng, tiền lãi suất tháng đầu tiên 1.827.000 đồng, tiền lãi suất tháng đầu tiên (chuyển lại do sai nội dung tin nhắn) 1.827.000 đồng, tiền lãi suất tháng thứ hai là 1.827.000 đồng và tiền xác nhận hoàn tất hồ sơ 2.000.000 đồng đến số tài khoản 51010002338485 của Nguyễn Đình Duy K mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV). Sau khi đã chiếm đoạt được số tiền trên, Nguyễn Đình Duy K đã chặn tài khoản Facebook, cắt liên lạc với chị Nguyễn Huyền T. Tổng số tiền Nguyễn Đình Duy K chiếm đoạt của chị Nguyễn Huyền T là 10.431.000 đồng (mười triệu bốn trăm ba mươi mốt nghìn đồng).

Hành vi thứ hai: Ngày 02/11/2022, khi Nguyễn Đình Duy K sử dụng điện thoại di động Iphone 6 Plus, màu hồng, có gắn số thuê bao 0398.468.274 đăng nhập vào tài khoản Facebook "Diễm V" thì chị Mai Thị T sử dụng tài khoản

Facebook “Mai Thị T” nhắn tin đến tài khoản của Nguyễn Đình Duy K để hỏi vay số tiền 100.000.000 đồng thì Nguyễn Đình Duy K đồng ý. Sau khi trao đổi, thống nhất, K yêu cầu chị T muốn vay được số tiền 100.000.000 đồng thì phải đóng các khoản phí để làm hồ sơ. Tin tưởng chủ tài khoản Facebook “Diễm V” của Nguyễn Đình Duy K là nhân viên Ngân hàng nên chị Mai Thị T đã dùng tài khoản Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) số 040074524763 mang tên Mai Thị T chuyển tiền 04 lần theo các nội dung mà Nguyễn Đình Duy K yêu cầu vào số tài khoản 23128100688 của Nguyễn Đình Duy K mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Tiên Phong (TPBank) với tổng số tiền 5.450.000 đồng (năm triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng). Sau đó, K tiếp tục yêu cầu chị Mai Thị T chuyển thêm số tiền 1.900.000 đồng nhưng chị T không đồng ý và yêu cầu hủy việc tiến hành các thủ tục vay vốn để lấy lại tiền thì Nguyễn Đình Duy K đã chặn tài khoản Facebook, cắt liên lạc với chị Mai Thị T.

Bản cáo trạng số 09/CT-VKSNĐ, ngày 28/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An truy tố Nguyễn Đình Duy K về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Bị cáo Nguyễn Đình Duy K phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt Nguyễn Đình Duy K mức án từ 08 tháng đến 10 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/11/2022. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động mang nhãn hiệu Iphone 6, màu hồng, có số IMEI: 353331077761346 có gắn thẻ sim 0398468274, máy đã qua sử dụng, chất lượng không kiểm tra. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Trong thời gian tạm giam, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái, xin Tòa giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa bị hại chị Nguyễn Huyền T và chị Mai Thị T vắng mặt và có lời khai đầy đủ tại hồ sơ vụ án. Xét thấy sự vắng mặt của các bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3]. Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đình Duy K đã khai nhận hành vi của mình giống như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân tỉnh Nghệ An truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Mặc dù không phải nhân viên Ngân hàng nhưng khoảng đầu tháng 12/2021, Nguyễn Đình Duy K đã lập 02 (hai) tài khoản Facebook là "Nguyễn Thị T" và "Diễm V" để giả danh nhân viên Ngân hàng rồi đăng các tin bài trên mạng xã hội Facebook với tiêu đề "Vay vốn nhanh". Khi có người muốn vay tiền, Nguyễn Đình Duy K tiến hành tư vấn, đồng thời gửi hình ảnh có nội dung về số tiền vay, tiền lãi suất phải đóng hàng tháng, sau đó yêu cầu những người có nhu cầu vay tiền gửi hình ảnh, giấy tờ tùy thân và chuyển tiền các khoản phí do Nguyễn Đình Duy K yêu cầu vào các tài khoản ngân hàng do Nguyễn Đình Duy K chỉ định là Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam - BIDV và Ngân hàng thương mại cổ phần Tiên Phong - TPBank nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản. Với thủ đoạn như trên, ngày 23/11/2021, chị Nguyễn Huyền T đã chuyển tiền vào số tài khoản 51010002338485 của Nguyễn Đình Duy K mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) với tổng số tiền 10.431.000 đồng (mười triệu bốn trăm ba mươi mốt nghìn đồng) và ngày 02/11/2022, chị Mai Thị T đã chuyển tiền theo các nội dung mà Nguyễn Đình Duy K yêu cầu vào số tài khoản 23128100688 của Nguyễn Đình Duy K mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Tiên Phong (TPBank) với tổng số tiền 5.450.000 đồng (năm triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng). Sau khi đã chiếm đoạt được số tiền trên, Nguyễn Đình Duy K đã chặn tài khoản Facebook, cắt liên lạc với chị Nguyễn Huyền T và chị Mai Thị T.

Như vậy, Nguyễn Đình Duy K đã dùng thủ đoạn gian dối, đưa ra những thông tin không đúng sự thật để chị Nguyễn Thị H và chị Mai Thị T tin tưởng và

tự nguyện giao tài sản cho mình nhằm mục đích chiếm đoạt tổng số tiền là 15.881.000 đồng (Mười lăm triệu tám trăm tám mươi mốt nghìn đồng). Hành vi của Nguyễn Đình Duy K đủ yếu tố cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng số 09/CT-VKSNĐ, ngày 28/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4]. Về hình phạt chính: Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo thực hiện 02 lần cùng hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản và mỗi lần chiếm đoạt trên 2.000.000 đồng, mỗi lần phạm tội đều chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự và chưa hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội hai lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động để gia đình bồi thường thiệt hại cho các bị hại; bị cáo đầu thú và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An cũng đủ nghiêm.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động tự do, không có tài sản riêng gì nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại chị Mai Thị T, chị Nguyễn Huyền T đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus, màu hồng, gắn số thuê bao 0398.468.274 của Nguyễn Đình Duy K. Đây là phương tiện dung vào việc phạm tội, đang còn giá trị sử dụng nên tuyên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Các đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g

khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Duy K 08 (tám) tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 16 tháng 11 năm 2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 90, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động mang nhãn hiệu Iphone 6, màu hồng, có số IMEI: 353331077761346 có gắn thẻ sim 0398468274, máy đã qua sử dụng, chất lượng không kiểm tra. Vật chứng này hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Đàn và có đặc điểm chi tiết theo Biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 02/3/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Đàn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Đình Duy K phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận**:*
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THAHS Công an huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Lài